

Bản án số: 05/2023/HSST
Ngày: 12-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Vương Thị Minh Tân
- Ông Lê Quang Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 323/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 323/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn Ch, sinh năm 1977; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Th, xã Gi, huyện Gi1, tỉnh Nam Định; nơi ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 6/12; con ông: Trần Văn S (Đã chết) và bà: Trần Thị H, sinh năm 1934; gia đình có 08 anh chị em bị cáo là con thứ tám; vợ: Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1981 và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 23-4-2022, UBND xã Gi, huyện Gi1, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03-10-2022 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

Người làm chứng:

- Ông Đinh Xuân T (Vắng mặt).
- Ông Bùi Kim Ph (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 03-10-2022, tổ công tác Công an phường Văn Miếu, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 228 Tr1, phường Tr, thành phố N phát hiện Trần Văn Ch điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B2-629.59 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra; phát hiện Ch thả từ trong tay phải xuống đường 01 gói giấy bạc màu vàng, mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Ch khai là gói Heroin mua về để sử dụng). Tổ công tác đã thu giữ niêm phong vật chứng, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Trần Văn Ch. Ngoài ra còn tạm giữ của Ch 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 18B2-629.59 và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastel đã cũ.

Bản kết luận giám định số 1440/KL-KTHS ngày 10-10-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu niêm phong trong phong bì thư gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu: 0,120 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn Ch khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 03-10-2022, Ch điều khiển xe máy biển kiểm soát 18B2-629.59 đi từ tỉnh Bắc Ninh đến khu vực đường Ph, phường Tr, thành phố N gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 100.000 đồng được 01 gói ma túy, Ch cầm gói ma túy trong tay phải, điều khiển xe máy đi tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Trần Văn Ch, do chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSTPNĐ ngày 21-12-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Trần Văn Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Ch khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Trần Văn Ch từ 21 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ. Trả lại bị cáo chiếc xe máy biển kiểm soát 18B2-629.59 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel đã cũ nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo Trần Văn Ch không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn Ch tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 03-10-2022, tại khu vực trước cửa số nhà 228 đường Tr1, phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định Trần Văn Ch đã tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Trần Văn Ch xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng ma túy bị cáo tàng là 0,120 gam Heroine, vì vậy tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy và có một tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính. Lần phạm tội này bị cáo đã tàng trữ 0,120 gam Heroine nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện rắn đờ, cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Trần Văn Ch là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cầm lưu hành sẽ tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe máy biển kiểm soát 18B2-629.59 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel đã cũ là tài sản của bị cáo không phải là công cụ phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn Ch bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Xử phạt bị cáo Trần Văn Ch 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03-10-2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 1440/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Trả lại bị cáo chiếc xe máy biển kiểm soát 18B2-629.59 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel đã cũ nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án. (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Văn Ch phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn Ch có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh